

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/HSST

Ngày 29/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan Hương và bà Mã Thị Vui

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2022/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Thị L - tên gọi khác: không; giới tính: Nữ
Sinh ngày 10/12/1977 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Mường H, xã M, huyện Bát, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Thôn C, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; tiền án: không; tiền sự: không; con ông Hoàng Văn P, sinh 1957, trú tại: xã Mường Vi, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và bà Trần Thị P, sinh năm 1960(đã chết); chồng Vàng Văn T(đã ly hôn năm 2021), bị cáo có 03 con: Vàng Văn K, sinh năm 1997, cư trú tại xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai, Vàng Thị N, sinh năm 1999, cư trú tại Thành phố Hà Nội, Hoàng Quốc V, sinh năm 2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai- có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Liệu Thị Nga- Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai- có mặt.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Hữu B

Địa chỉ: Tổ 10, phường Bắc L, thành phố Lào C, tỉnh Lào Cai- vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 16/6/2022, bị cáo Hoàng Thị L điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 24K8 - 4007 đi từ khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai thuộc tổ 7, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến khu vực gầm cầu Cao tốc, đường Quốc lộ 4D thuộc thôn Giàng Thàng, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai mục đích tìm mua ma túy Heroine để bán kiếm lời. Khi đến nơi bị cáo gặp một người nam giới đang đứng một mình ở ven đường, bị cáo hỏi: “Có hàng không để em năm con”, người nam giới trả lời: “Năm con năm trăm”. Bị cáo nói: “Để em bốn trăm rưỡi, em hết tiền rồi”; người nam giới đồng ý, bị cáo đưa cho người nam giới 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Người nam giới đưa cho Lý 05 (năm) gói nilon màu hồng chứa ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy bị cáo cho số ma túy vừa mua được vào trong túi xách rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đường phía sau Đài truyền hình tỉnh Lào Cai. Tại đây bị cáo lấy số ma túy từ trong túi xách rồi cho 02 (hai) gói ma túy vào chiếc sục bên chân phải đang đi; 01 (một) gói ma túy Lý để trong túi xách; 02 (hai) gói ma túy còn lại bị cáo cầm trong lòng bàn tay trái rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm người mua ma túy. Hồi 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi bị cáo đang dừng đỗ xe mô tô ở ven đường thuộc tổ 17, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phối hợp Công an phường Bắc Lệnh kiểm tra. Quá trình kiểm tra, bị cáo Hoàng Thị L khai nhận do hoảng sợ đã thả xuống ven đường 02 gói ma túy Heroine. Bị cáo tự nhặt từ vị trí đang đứng lên 02 (hai) gói nilon màu hồng giao nộp tổ công tác. Mở kiểm tra bên trong 02 gói nilon màu hồng là lớp giấy bạc màu trắng chứa các cục chất bột khô, màu trắng. Bị cáo tiếp tục lấy từ trong sục đang đeo ở chân phải ra giao nộp 02 (hai) gói nilon màu hồng, mở kiểm tra bên trong 02 gói này là lớp giấy bạc màu trắng chứa các cục chất bột khô, màu trắng. Bị cáo khai nhận đây là ma túy Heroine của bị cáo. Tổ công tác đã đưa bị cáo cùng phương tiện, vật chứng về trụ sở Công an phường Bắc Lệnh làm việc. Tại đây, bị cáo Hoàng Thị L tiếp tục lấy từ trong túi xách màu đen đang đeo trên người ra giao nộp 01 (một) gói nilon màu hồng, mở kiểm tra bên trong là lớp giấy bạc màu trắng chứa cục chất bột khô, màu trắng. Bị cáo khai đây là ma túy Heroine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của bị cáo Hoàng Thị L 01 xe mô tô BKS 24K8-4007; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, số IMEI: 355149117771861; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen (máy không hoạt động); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen (máy không hoạt động); 01 túi giả da màu đen và số tiền 1.000.000 đồng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 17/6/2022 xác định: M1: 02 (hai) gói

nilon, mỗi gói gồm 01 lớp nilon màu hồng, 01 lớp giấy bạc màu trắng chứa cục chất bột khô, màu trắng. Tổng khối lượng của các cục chất bột khô, màu trắng trong 02 gói này là 0,11 gam. M2: 02 (hai) gói nilon, mỗi gói gồm 01 lớp nilon màu hồng, 01 lớp giấy bạc màu trắng chứa cục chất bột khô, màu trắng. Tổng khối lượng của các cục chất bột khô, màu trắng trong 02 gói này là 0,12 gam; M3: 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong là lớp giấy bạc màu trắng chứa cục chất bột khô, màu trắng. Khối lượng của cục chất bột khô, màu trắng trong gói này là 0,05 gam. Trích 0,03 gam từ 0,11 gam ở mẫu M1; 0,05 gam từ 0,12 gam ở mẫu M2 và thu toàn bộ 0,05 gam ở mẫu M3 để tiến hành giám định. Vật chứng còn lại 0,08 gam của mẫu M1 và 0,07 gam ở mẫu M2 hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định về ma túy số 158/KL-GĐMT ngày 21/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

Mẫu M1: 0,11(không phẩy mười một) gam các cục chất bột khô, màu trắng là loại chất ma túy Heroine.

Mẫu M2: 0,12(không phẩy mười hai) gam các cục chất bột khô, màu trắng là loại chất ma túy Heroine.

Mẫu M3: 0,05(không phẩy không năm) gam cục chất bột khô, màu trắng là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 79/CT- VKS ngày 25/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo người dân tộc, nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình thuộc hộ nghèo ở địa phương; chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 02(hai) năm tù; không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội : Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Thị L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ.

Về xử lý vật chứng : Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 0,08(không phẩy không tám) gam ma túy Heroine ở mẫu M1 và 0,07(không phẩy không bảy) gam ma túy Heroine ở mẫu M2 và 01 (một) túi giả da màu đen.

Tạm giữ của bị cáo Hoàng Thị L số tiền 1.000.000đ(*Một triệu đồng*) tiền Việt Nam đã được gửi vào tài khoản của Công an thành phố Lào Cai số 394909049863 tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai ngày 07/7/2022; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đen, số Imei 355149117771861; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen để đảm bảo công tác thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận do hám lợi, nên khoảng 09 giờ 00phút, ngày 16/6/2022 bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24 K8 - 4007 đi từ khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai thuộc tổ 07, phường Bình Minh mua 450.000đ (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) ma túy của người nam giới không quen biết được 0,28(*Không phẩy hai mươi tám*) gam Heroine, mục đích để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy bị cáo cho vào túi xách và điều khiển xe đi lên khu vực đường phía sau Đài truyền hình tỉnh Lào Cai. Tại đây bị cáo lấy ma túy trong túi xách rồi cho 02(hai) gói vào chiếc sục bên chân phải đang đi, 01(một) gói ma túy để trong túi xách, 02 (hai) gói ma túy còn lại bị cáo cầm trong lòng bàn tay phải rồi tiếp tục điều khiển xe đi tìm người mua ma túy. Đến 11 giờ 40 phút cùng này bị cáo đang dừng đỗ xe mô tô ở ven đường thuộc tổ 17, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận ngày 16/6/2022 bị cáo đã có

hành vi mua bán trái phép chất ma túy với mục đích bán cho các con nghiện để kiếm lời. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy bị thu giữ là 0,28 (*Không phải hai mươi tám*) gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận biết rõ Heroine là chất ma túy mà Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì hám lời muốn có tiền tiêu sài cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho rằng bị cáo là người dân tộc, nhận thức còn hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo, chưa có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo với mức án là 02(hai) năm tù là đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, gia đình thuộc hộ nghèo ở địa phương, không khả năng để thi hành án nên không chấp nhận ý kiến của Viện kiểm sát về áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 0,28(*Không phải hai mươi tám*) gam Heroine. Đã trích mẫu giám định 0,13(*Không phải mười ba*) gam, số vật chứng còn lại sau trích mẫu 0,15(*Không phải mười lăm*) gam Heroine và 01(một) túi giả da màu đen. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IteI, màu đen, số Imei 355149117771861; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen và số tiền 1.000.000đ(*Một triệu đồng*) tiền Việt Nam đã được gửi vào tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai số 394909049863 tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai ngày 07/7/2022 là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả

lại cho bị cáo là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tạm giữ số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) trong tổng số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) để đảm bảo công tác thi hành án, số tiền còn lại 800.000đ (*Tám trăm ngàn đồng*) trả cho bị cáo.

[5] Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, BKS 24K8-4007, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Nguyễn Hùng Thắng cho bị cáo mượn đi lại, anh Nguyễn Hùng Thắng không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Ngày 11/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định trả cho anh Nguyễn Hùng Thắng chiếc xe máy trên là phù hợp.

[6] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

2. Về mức phạt : Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 02(hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16/6/2022.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 0,08(*Không thấy không tám*) gam ma túy Heroine ở mẫu M1 và 0,07(*Không thấy không bảy*) gam ma túy Heroine ở mẫu M2 cùng các mảnh túi linon màu hồng, các mảnh giấy bạc màu trắng và các bì niêm phong ban đầu gửi giám định được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong này có ghi: Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Thị L ngày 16/6/2022, tại tổ 17, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai” và 01 (một) túi giả da màu đen.

Tạm giữ của bị cáo Hoàng Thị L số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) trong tổng số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) tiền Việt Nam đã được gửi vào tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai số 394909049863 tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai ngày 07/7/2022 để đảm bảo công tác thi hành án, số tiền còn lại 800.000đ (*Tám trăm ngàn đồng*) trả lại cho bị cáo.

Trả lại cho bị cáo 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, số IMEI 355149117771861. Tình trạng: Máy cũ, đã qua sử dụng. Tại thời điểm giao nhận chiếc điện thoại không còn hoạt động; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen (máy cũ, đã qua sử dụng ,không hoạt động); 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, màn hình bị vỡ (máy cũ đã qua sử dụng, không hoạt động). (*Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2022*)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Thị L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh(1);
- VKSND tỉnh(1);
- VKSNDTPLC(1);
- THA dân sự(1);
- PV 27(1);
- CATPLC(1);
- Trại giam(1);
- Bị cáo (1);

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh(1);
- VKSND tỉnh(1);
- VKSNDTPLC(1);
- THA dân sự(1);
- PV 27(1);
- CATPLC(1);
- Trại giam(1);
- Bị cáo (1);
- Sở TP tỉnh(2);
- Lưu HSTHA;
- Lưu HS – TA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

